



- TRANG CHỦ
- TEST IQ
- TEST EQ
- TEST TÍNH CÁCH
- GAME VUI
- IQ LÀ GÌ?
- XẾP LOẠI IQ
- IQ NGƯỜI NỔI TIẾNG
- THÔNG TIN VỀ IQ
- HIGH IQ MEMBERS

THÀNH VIÊN MỚI
+ XEM ĐÂY ĐÚ



Lê Trần Bảo Trâm
Đã kết nạp 9 ngày trước



IQ TEST - KIỂM TRA IQ - TRẮC NGHIỆM IQ ONLINE TIẾNG VIỆT

Test IQ

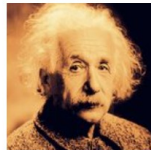
- Số câu hỏi: 26 câu.
- Thời gian: 24 phút.
- Mức độ: Từ dễ đến khó (Phân bố giống với bài IQ Tuyển Dụng)
- Nội dung: 100% là hình ảnh, công bằng với tất cả mọi người dù có đi học hay không.
- Quốc gia: Việt Nam và toàn bộ Quốc gia khác.

Lưu ý trước khi Kiểm tra IQ:

1. Độ tuổi phù hợp để thực hiện bài Test IQ là trên 16 tuổi.
2. Bài trắc nghiệm IQ sẽ tự động dừng khi hết thời gian.
3. Để đảm bảo tính công bằng cho người Test sau, mong các bạn đừng chia sẻ đáp án của bài kiểm tra IQ ra ngoài.
4. Nên làm bài Test IQ ở nơi yên tĩnh, vào lúc tinh thần cảm thấy minh mẫn nhất để có kết quả chính xác nhất.
5. Với một kết quả IQ Test lớn hơn 130, chúng tôi xin được vinh dự mời bạn gia nhập vào Thành viên của Tổ chức trí tuệ cao Việt Nam. Thông tin của bạn sẽ được đặt trong bảng thành viên ngay tại trang chủ.

Chúc bạn hoàn thành bài trắc nghiệm IQ với phong độ tốt nhất.

Tôi đã sẵn sàng!



Albert Einstein
IQ 160



Emma Watson
IQ 137



Barack Obama
IQ 140



George W. Bush
IQ 125



Arnold Schwarzenegger
IQ 135

Mục lục

- I. Tổng quan về Trí thông minh
- II. Mục tiêu của bài Test IQ
- III. Các khía cạnh của trí thông minh
- IV. Trí thông minh chung (G)
- V. Đa trí thông minh (multiple intelligence)
- VI. Phân tích Chỉ số thông minh (IQ)
- VII. FAQs: Câu hỏi thường gặp khi Test IQ

I. Tổng quan về Trí thông minh

Trí thông minh có thể được định nghĩa hẹp là khả năng thu nhận kiến thức và hiểu biết, và sử dụng nó trong các tình huống mới lạ khác nhau. Đó là khả năng, hay năng lực, cho phép cá nhân đối phó với các tình huống thực tế và thu lợi từ kinh nghiệm giác quan một cách trí tuệ.

Một bài kiểm tra trí thông minh được thiết kế để chính thức nghiên cứu, trong các điều kiện kiểm tra, sự thành công của một cá nhân trong việc thích ứng với một tình huống cụ thể. Có một số phương pháp khác nhau nhằm mục đích đo lường trí thông minh, trong đó nổi tiếng nhất là kiểm tra chỉ số thông minh hay IQ. Trong quá trình hình thành các bài kiểm tra như vậy, nhiều nhà tâm lý học coi trí thông minh như một khả năng chung hoạt động như một yếu tố phổ biến trong nhiều loại năng khiếu.

Trong khi nhiều bài kiểm tra IQ đo lường nhiều loại khả năng khác nhau như kỹ năng nói, toán học, không gian và suy luận, thì hiện nay có một trường phái tư duy thứ hai mà người ta tin rằng các định nghĩa trước đây về trí thông minh có thể quá đơn giản. Ngày nay người ta ngày càng nhận ra rằng có nhiều loại trí thông minh khác nhau và chỉ số thông minh IQ cao, mặc dù đáng mơ ước, không phải là chìa khóa duy nhất để thành công trong cuộc sống. Các đặc điểm khác, chẳng hạn như năng lực nghệ thuật, sáng tạo hoặc thực tế vượt trội, đặc biệt nếu kết hợp với các đặc điểm cá nhân như tham vọng, tính khí tốt và lòng trắc ẩn, có thể dẫn đến mức độ thành công vượt trội mặc dù chỉ số IQ thấp. Chính vì điều này mà trong những năm gần đây **CQ (chỉ số sáng tạo)** và **EQ (chỉ số cảm xúc)**, chỉ cần gọi tên hai ví dụ, đã được coi là quan trọng ngang nhau, hoặc thậm chí quan trọng hơn đo lường chỉ số IQ.

Cũng cần phải chỉ ra rằng có chỉ số IQ cao không có nghĩa là người đó có trí nhớ tốt. Trí nhớ tốt cũng là một loại trí thông minh khác, và có thể dẫn đến thành công cao trong học tập mặc dù điểm kiểm tra IQ đo được thấp.

II. Mục tiêu của bài Test IQ

Mục tiêu của bài Test IQ này là xác định các loại trí thông minh khác nhau và tập hợp các bài kiểm tra cho các khía cạnh khác nhau

của trí thông minh vào một bài Test IQ, đồng thời cung cấp đánh giá khách quan về khả năng trong một số lĩnh vực khác nhau. Do đó, điều này sẽ mang lại cho người đọc cơ hội xác định điểm mạnh và điểm yếu của chính họ và do đó cho phép người đọc xây dựng điểm mạnh của họ và nỗ lực cải thiện hiệu suất của họ trong những lĩnh vực còn yếu kém.

Ngoài việc xác định những điểm mạnh và điểm yếu như vậy, các bài kiểm tra và bài tập trong bài Test IQ này thực hiện một chức năng quan trọng khác, đó là sử dụng và luyện tập trí não.

Mặc dù bộ não có dung lượng khổng lồ, nhưng chúng ta chỉ sử dụng trung bình 2% sức mạnh tiềm năng của mình. Do đó, có tiềm năng để mỗi chúng ta mở rộng khả năng trí tuệ của mình một cách đáng kể.

Điều quan trọng là chúng ta phải liên tục sử dụng bộ não của mình, chẳng hạn, chúng ta càng luyện tập nhiều trong các bài kiểm tra nâng cao ngôn ngữ, chúng ta càng tăng khả năng hiểu nghĩa của từ và sử dụng chúng một cách hiệu quả; càng luyện tập nhiều về toán, chúng ta càng trở nên tự tin hơn khi làm việc với các con số; và chúng ta càng rèn luyện khả năng cử động ngón tay và thao tác các vật nhỏ, chúng ta càng trở nên khéo léo hơn trong các thao tác liên quan đến loại năng khiếu này.

Bộ não chắc chắn là tài sản lớn nhất của chúng ta, tuy nhiên, đối với hầu hết, nó là bộ phận của cơ thể mà chúng ta coi thường nhất.

Bộ não của chúng ta cần được tập thể dục và chăm sóc theo cách tương tự như các bộ phận khác của cơ thể. Chúng ta ăn các loại thực phẩm phù hợp để giữ cho trái tim của chúng ta khỏe mạnh, chúng ta dưỡng ẩm cho làn da của mình để giữ cho nó không bị khô. Cũng giống như các vận động viên thể dục nỗ lực để tăng hiệu suất của họ ở bất kỳ cấp độ nào mà họ đang thi đấu, bằng cách kỷ luật lịch trình luyện tập và trau dồi kỹ thuật, ở đó là những bài tập thể dục, hoặc thể dục trí óc, chúng ta có thể làm để tăng cường hoạt động của não bộ và tăng cường khả năng suy nghĩ nhanh nhạy.

Nhiều người vẫn có niềm tin lỗi thời rằng họ có thể làm rất ít để cải thiện bộ não mà họ sinh ra và các tế bào não liên tục thoái hóa theo tuổi tác. Nhưng trên thực tế, các tế bào não của chúng ta liên tục phát triển các kết nối mới mạnh mẽ hơn và não người trưởng thành có thể phát triển các tế bào mới, không phân biệt tuổi tác.

Tất cả chúng ta nên biết rằng chúng ta có khả năng sử dụng bộ não của mình nhiều hơn nữa và giải phóng nhiều tài năng sáng tạo chưa được khai thác cho đến nay bằng cách liên tục khám phá những con đường, trải nghiệm mới và những cuộc phiêu lưu học hỏi. Bằng cách liên tục khai thác tiềm năng to lớn của não bộ, tất cả chúng ta đều có khả năng tạo ra các kết nối ngày càng mạnh mẽ hơn giữa các tế bào thần kinh, kết quả là không chỉ tinh thần mà cả thể chất của chúng ta đều được cải thiện lâu dài.

Do đó, khi mục đích của các bài kiểm tra và bài tập có 2 phần, đó là xác định điểm mạnh và điểm yếu của cá nhân và mục đích rèn luyện trí não, chúng đồng thời và quan trọng không kém, được thiết kế để cung cấp niềm vui và giải trí cho những người tham gia IQ Test.

III. Các khía cạnh của trí thông minh

Mặc dù rất khó để định nghĩa trí thông minh, nhưng quả thực nó dường như không có định nghĩa chính thức, tuy nhiên, có ít nhất một định nghĩa đặc biệt thích hợp: năng lực học hỏi và hiểu biết.

Điểm số từ các bài kiểm tra trí thông minh được tiêu chuẩn hóa (điểm IQ) thường được sử dụng để xác định mức độ thông minh của một người. Tuy nhiên, ngày càng được chấp nhận rằng họ không tiết lộ bức tranh hoàn chỉnh và chỉ cung cấp ảnh chụp nhanh về khả năng của một người trong lĩnh vực được kiểm tra.

Vì vậy, ví dụ, một người đạt điểm cao trong bài kiểm tra nói chỉ có thể được coi là có chỉ số IQ cao bằng lời nói và một người đã đạt điểm cao trong bài kiểm tra toán học chỉ có thể được cho là có chỉ số IQ cao trong toán học. Rõ ràng, do đó, càng có nhiều loại bài Test khác nhau được thử nghiệm và kiểm tra, mức độ thông minh của cá nhân có thể được đánh giá chính xác hơn.

Trong khi kiểm tra IQ rộng rãi dựa trên nguyên tắc của một trí thông minh có thể đo lường và di truyền được đúc kết cho mọi cá nhân và không tăng lên trong suốt tuổi trưởng thành, thì hiện nay có một trường phái tư tưởng khác tin rằng có nhiều loại trí thông minh khác nhau. Một số trong số đó có thể là kết quả của quá trình nuôi dưỡng và phát triển của chúng ta và một số có thể là kết quả của tài năng thiên bẩm mà chúng ta sinh ra đã sở hữu.

IV. Trí thông minh chung (G)

Khái niệm về trí thông minh nói chung, hay G, được nhà tâm lý học người Anh Charles Spearman đưa ra vào đầu thế kỷ 20, người đã thiết lập G như một thước đo hiệu suất trong một loạt các bài kiểm tra.

Nghiên cứu của Spearman đã đưa anh ta đến kết luận rằng cùng một người thực hiện tốt nhiều nhiệm vụ trí óc khác nhau có xu hướng sử dụng một phần não mà anh ta gọi là G. Do đó, yếu tố G đã đặt nền tảng cho khái niệm về một trí thông minh duy nhất, và niềm tin rằng trí thông minh duy nhất và có thể đo lường này cho phép chúng ta thực hiện các nhiệm vụ của khả năng trí óc. Các nghiên cứu gần đây ở một mức độ nhất định đã củng cố lý thuyết của Spearman và nghiên cứu đã phát hiện ra rằng vỏ não bên trước trán là vùng duy nhất của não nơi diễn ra sự gia tăng lưu lượng máu khi tình nguyện viên giải các câu đố phức tạp. Mặc dù vậy, khái niệm của Spearman vẫn còn nhiều tranh cãi và ngày càng trở nên thách thức bởi những người cho rằng khái niệm về một trí thông minh tổng thể là quá đơn giản. Đồng thời, có một nhóm nghiên cứu cho thấy khả năng tinh thần của chúng ta không được xác định bởi sự di truyền sinh học, mà là kết quả của các yếu tố xã hội như giáo dục và nuôi dạy.

Các bài kiểm tra IQ đang và sẽ vẫn hữu ích trong việc dự đoán hiệu suất hoặc tiềm năng trong tương lai trong nhiều lĩnh vực, chúng không cung cấp cho chúng ta thông tin khác. Chẳng hạn như khả năng kết nối với người khác về mặt cảm xúc hoặc thực hiện các nhiệm vụ sáng tạo liên quan đến việc sử dụng trí tưởng tượng.

Mặc dù hầu hết các bài kiểm tra IQ chỉ đánh giá những gì được gọi là 'khả năng chung' trong ba loại trí thông minh:

- Chỉ số Tài chính - **FQ**.
- Chỉ số Giao tiếp - **CoQ**.
- Chỉ số Sáng tạo - **CQ**.

Có một số trí thông minh khác quan trọng và có giá trị cần được công nhận và phát triển.

V. Đa trí thông minh (multiple intelligence)

Lý thuyết đa trí thông minh (multiple intelligence) ủng hộ rằng quan điểm truyền thống về một trí thông minh chung duy nhất, G, là quá hạn hẹp và con người có nhiều trí thông minh. Bằng cách mở rộng định nghĩa của chúng ta về trí thông minh để bao gồm nhiều trí thông minh, chúng ta có thể xác định, đánh giá cao và nuôi dưỡng nhiều điểm mạnh của mình hơn.

Tất cả chúng ta đều có xu hướng nhận thức được một số khả năng và hạn chế của mình, chẳng hạn:

- Một số người trong chúng ta có thể là những nhạc sĩ giỏi nhưng hoàn toàn vô vọng khi phải sửa chữa một vấn đề với chiếc xe của mình;
- Những người khác có thể là kỹ thủ cờ vua hạng vô địch nhưng sẽ không bao giờ có thể đập bóng quần vợt vào sân của kỳ thủ đối phương;
- Và những người khác có thể sở hữu các kỹ năng ngôn ngữ và toán học tuyệt vời nhưng hoàn toàn cảm thấy hụt hẫng khi cố gắng nói chuyện nhỏ trong các cuộc họp mặt xã hội.

Thực tế là không ai tài năng trong mọi lĩnh vực và không ai hoàn toàn không có khả năng trong mọi lĩnh vực.

Người khởi xướng lý thuyết đa trí thông minh, Howard Gardner, giáo sư giáo dục tại Đại học Harvard, định nghĩa trí thông minh là khả năng tiềm ẩn để xử lý một loại thông tin nhất định. Các loại trí thông minh khác nhau hầu hết đều độc lập với nhau và không loại nào quan trọng hơn loại nào.

Tóm lại, Gardner xác định được bảy loại trí thông minh khác nhau có thể được tóm tắt như sau:

1. Verbal = Ngôn ngữ

Ví dụ: kỹ năng tư duy, diễn đạt trang trọng, tranh luận bằng lời nói, viết sáng tạo.

2. Body = Kinesthetic (chuyển động)

Ví dụ: ngôn ngữ cơ thể, cử chỉ hình thể, khiêu vũ sáng tạo, tập thể dục, đóng kịch.

3. Musical = Âm nhạc

Ví dụ: biểu diễn âm nhạc, ca hát, sáng tác âm nhạc, các mẫu nhịp điệu.

4. Logic = Toán học, Tài chính

Ví dụ: năng khiếu số, giải quyết vấn đề, giải mã mật mã, ký hiệu trừu tượng và công thức.

5. Visual = Không gian

Ví dụ: mô hình và thiết kế, hội họa, vẽ, trí tưởng tượng tích cực, điêu khắc, phối màu.

6. Interpersonal = Mọi quan hệ xã hội

Ví dụ: giao tiếp giữa người với người, thực hành đồng cảm, dự án nhóm, kỹ năng hợp tác, tiếp nhận và đưa ra phản hồi.

7. Intrapersonal = Nội tâm

Ví dụ: chiến lược tư duy, xử lý cảm xúc, hiểu biết bản thân, lý luận bậc cao hơn, tập trung.

Bài học chính rút ra từ điều này là mọi người có thể thông minh theo nhiều cách khác nhau. Thật sai lầm nếu xóa bỏ hoặc thậm chí loại bỏ một người bị điểm kém trong một bài kiểm tra IQ, xét cho cùng, chỉ cung cấp cho chúng ta một loại thông tin về cá nhân đó. Tất cả chúng ta đều có tiềm năng đạt được thành tựu trong một số loại trí thông minh và chúng ta cũng có tiềm năng cải thiện trong nhiều lĩnh vực khác.

Mặc dù có những loại trí thông minh không thể được kiểm tra trong một Bài Test IQ, chẳng hạn như năng khiếu thực hiện các nhiệm vụ thể chất hoặc chơi một nhạc cụ.

Tổng hợp 10 Chỉ Số Thông Minh Con Người (Iq, Eq, Aq, Fq, Cq, Sq, Pq,...)

VI. Phân tích Chỉ số thông minh (IQ)

Chỉ số thông minh (**Intelligence Quotient**) là một thước đo liên quan đến tuổi và mức độ thông minh và được mô tả là gấp 100 lần tuổi trí tuệ. Từ 'quotient' có nghĩa là kết quả của việc chia một đại lượng này cho một đại lượng khác, và một định nghĩa về trí thông minh là khả năng tinh thần hoặc sự nhanh nhạy của đầu óc.

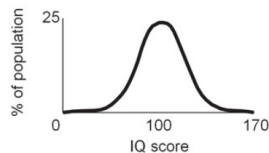
Những bài kiểm tra như vậy dựa trên niềm tin rằng mỗi người sở hữu một khả năng chung duy nhất của trí óc. Chính điều này quyết định mức độ hiệu quả của mỗi chúng ta đối phó với các tình huống khi chúng phát sinh và cách chúng ta thu lợi từ kinh nghiệm của mình. Khả năng trí tuệ này khác nhau ở mỗi người và là những gì trí thông minh (bài kiểm tra IQ) cố gắng đo lường. Nói chung, các bài kiểm tra như vậy bao gồm một loạt các nhiệm vụ được phân loại, mỗi nhiệm vụ trong số đó đã được tiêu chuẩn hóa với một số lượng lớn các cá nhân đại diện. Quy trình như vậy thiết lập chỉ số IQ trung bình là 100.

Các bài kiểm tra IQ là một phần của cái thường được gọi là 'kiểm tra đo lường tâm lý'. Nội dung kiểm tra như vậy có thể đề cập đến hầu hết mọi khía cạnh của việc đánh giá trí tuệ hoặc cảm xúc của chúng ta, bao gồm cả tính cách, thái độ và trí thông minh. Các bài kiểm tra tâm lý về cơ bản là các công cụ được sử dụng để đo lường tâm trí; từ 'metric' có nghĩa là thước đo và từ 'psycho' có nghĩa là tâm trí. Có hai loại trắc nghiệm đo lường tâm lý, thường được sử dụng song song. Đây là những bài kiểm tra năng khiếu, đánh giá khả năng của bạn và bằng câu hỏi tính cách, đánh giá tính cách và con người của bạn. Trái ngược với các mức độ thông thạo cụ thể, các bài kiểm tra trí thông minh là các bài kiểm tra tiêu chuẩn được đặt ra để đo lường trí thông minh của con người khác biệt với mức độ đạt được. Có một số loại bài kiểm tra trí thông minh khác nhau, chẳng hạn như Cattell, Stanford Binet và Weschler, mỗi loại có thang điểm thông minh khác nhau.

Stanford Binet có khối lượng lớn với các câu hỏi liên quan đến khả năng ngôn ngữ và được sử dụng rộng rãi ở Hoa Kỳ, và thang đo Weschler bao gồm hai thang đo năng suất và lời nói riêng biệt, mỗi thang đo có chỉ số IQ riêng.

Những người ủng hộ kiểm tra IQ thường đồng ý rằng xếp hạng IQ của một cá nhân chủ yếu là do di truyền và không đổi trong quá trình phát triển cho đến khoảng 13 tuổi, sau đó nó sẽ chậm lại và ngoài 18 tuổi thì ít hoặc không thấy sự cải thiện nào. Người ta cũng đồng ý rằng sự gia tăng đáng kể nhất trong chỉ số IQ của một người diễn ra ở thời thơ ấu và các lý thuyết liên tục được đưa ra về các yếu tố đóng góp khác nhau, ví dụ, gần đây đã được khẳng định, sau một nghiên cứu ở Nhật Bản, rằng việc chơi trò chơi máy tính bởi trẻ em, liên quan đến mức độ kỹ năng cao và sự nhanh nhẹn của đầu óc, đã dẫn đến việc đo chỉ số IQ cao hơn.

Bài kiểm tra IQ được tiêu chuẩn hóa sau khi được đưa ra cho nhiều nghìn người và chỉ số IQ trung bình (100) được thiết lập, điểm cao hơn hoặc thấp hơn tiêu chuẩn này được sử dụng để thiết lập xếp hạng IQ thực tế của đối tượng.



Bởi vì ngoài 18 tuổi, đánh giá chỉ số IQ của một người ít hoặc không có sự cải thiện nào, nên phương pháp tính chỉ số IQ của một đứa trẻ khác với phương pháp được sử dụng cho người lớn.

Khi đo chỉ số IQ của một đứa trẻ, đối tượng sẽ thực hiện một bài kiểm tra IQ đã được tiêu chuẩn hóa với điểm trung bình được ghi lại cho từng nhóm tuổi. Do đó, một đứa trẻ 10 tuổi đạt kết quả như mong đợi của một đứa trẻ 12 tuổi sẽ có chỉ số IQ là 120, được tính như sau:

$$\frac{\text{tuổi chuẩn (12)}}{\text{tuổi theo niên đại (10)}} \times 100$$

Tuy nhiên, người lớn phải được đánh giá trong một bài kiểm tra IQ có điểm trung bình là 100 và kết quả của họ được xếp loại trên và dưới tiêu chuẩn này theo điểm số đã biết. Một bài kiểm tra đã được xác thực đúng cách sẽ phải được thực hiện cho khoảng 20.000 người và các kết quả tương quan với nhau trước khi nó đưa ra phép đo chính xác về chỉ số IQ của một người.

Giống như hầu hết các phân bố được tìm thấy trong tự nhiên, phân bố của IQ có dạng một đường cong hình chuông khá đều đặn (xem sơ đồ ở trên). Theo thang điểm Stanford Binet, một nửa dân số nằm trong khoảng từ 90 đến 110 IQ, một nửa trong số họ trên 100 và số dân số còn lại được thể hiện như sau:

- 25% điểm trên 110;
- 11% trên 120;
- 3% trên 130;
- 0,6% trên 140.

Ở đầu kia của quy mô tỷ lệ tương tự cũng xảy ra.

Những nỗ lực sớm nhất được biết đến để xếp hạng người về mặt thông minh bắt nguồn từ hệ thống Quan thoại của Trung Quốc, khoảng năm 500 trước Công nguyên, khi nghiên cứu các tác phẩm của Khổng Tử giúp những ứng viên thành công có thể vào dịch vụ Công. 1% ứng cử viên hàng đầu đã thành công khi tiến tới giai đoạn tiếp theo, nơi họ sẽ lại đối đầu với nhau và quy trình này được lặp lại một lần nữa thông qua lớp lựa chọn cuối cùng. Như vậy, những ứng viên được chọn đều nằm trong top 1% của top 1% của top 1%.

Nỗ lực đầu tiên để đo lường một cách khoa học sự khác biệt giữa các khả năng tinh thần của các cá nhân được thực hiện bởi Sir Francis Galton vào thế kỷ 19, khi ông cố gắng chỉ ra rằng tâm trí con người có thể được lập bản đồ một cách có hệ thống thành các chiều không gian khác nhau.

Bài kiểm tra trí thông minh hiện đại đầu tiên được các nhà tâm lý học người Pháp Alfred Binet và Theodore Simon đưa ra vào năm 1905. Sau khi họ được chính phủ Pháp ủy nhiệm thực hiện các bài kiểm tra nhằm đảm bảo không đứa trẻ nào được nhận vào hệ thống trường học Paris mà không cần kiểm tra chính thức. Cập đôi đã phát triển một bài kiểm tra 30 mục, bao gồm một loạt các dạng bài toán khác nhau.

Năm 1916, nhà tâm lý học người Mỹ Lewis Terman đã sửa đổi thang đo Binet Simon để cung cấp các tiêu chuẩn so sánh cho người Mỹ từ 3 tuổi đến tuổi trưởng thành và khái niệm về tỉ số giữa tuổi tinh thần với tuổi theo thời gian, nhân với 100, đã được thêm vào.

Terman đã nghĩ ra thuật ngữ 'thương số thông minh' và phát triển bài kiểm tra trí thông minh Stanford Binet để đo chỉ số IQ, sau khi gia nhập khoa giáo dục của Đại học Stanford. Bài kiểm tra Stanford Binet đã được sửa đổi thêm vào năm 1937 và 1960 và cho đến nay vẫn là một trong những bài kiểm tra trí thông minh được sử dụng rộng rãi nhất.

Vào giữa thế kỷ 19, các nhà tâm lý học đã sử dụng các bài kiểm tra tài thông tin để đánh giá trí thông minh của khách hàng của họ. Sau đó, các nhà tâm lý học đưa ra khái niệm tốc độ tinh thần khi đánh giá hiệu suất. Vào khoảng năm 1930, Furneaux đã chứng minh rằng có một mối quan hệ giữa quyền lực, nghĩa là độ khó tuyệt đối của một vấn đề và tốc độ, nghĩa là thời gian một người cần để giải quyết nó. Bằng cách tăng độ khó lên 30%, bạn sẽ tăng gấp đôi thời gian cần thiết để giải nó, nhưng tăng 60% sẽ kéo dài thời gian lên gấp năm lần.

Bài kiểm tra IQ đầu tiên trên quy mô đại chúng được thực hiện bởi quân đội Hoa Kỳ trong Chiến tranh thế giới thứ nhất. Các bài kiểm tra tính cách hoặc bài kiểm tra tính cách sớm ra đời sau đó, nhưng trong những năm 1920 và 1930, các nghiên cứu bắt đầu xác định kỹ hơn khái niệm chung về trí thông minh. Những gì nổi lên là sự công nhận của trí thông minh linh hoạt và kết tinh. Trí thông minh linh hoạt được đo lường bằng các tham chiếu đến các mục không gian, chẳng hạn như sơ đồ, bản vẽ hoặc chốt, và trí thông minh kết tinh được đo lường thông qua ngôn ngữ và số.

Có nhiều loại bài kiểm tra trí thông minh khác nhau; tuy nhiên, một bài kiểm tra IQ thông thường có thể bao gồm ba phần, mỗi phần kiểm tra một khả năng khác nhau, thường bao gồm suy luận bằng lời nói, khả năng số và lập luận theo sơ đồ hoặc không gian. Để đánh giá khả năng tổng thể chung của bạn, các câu hỏi trong bài kiểm tra tiếp theo là đa lĩnh vực và bao gồm sự kết hợp của các câu hỏi bằng lời nói, số và sơ đồ, cũng như các câu hỏi bổ sung liên quan đến quá trình suy nghĩ logic cùng với mức độ tư duy song song.

Mặc dù người ta chấp nhận rằng chỉ số IQ là di truyền và không đổi trong suốt cuộc đời và do đó, không thể cải thiện chỉ số thông minh thực tế của bạn, nhưng một điểm yếu của loại kiểm tra này là bạn có thể cải thiện thành tích của mình trong các bài kiểm tra IQ bằng cách thực hành nhiều các loại câu hỏi khác nhau và học cách nhận biết các chủ đề lặp lại.

Cần phải nhấn mạnh rằng một người giỏi trong các bài kiểm tra IQ không nhất thiết phải có khả năng xuất sắc trong các bài kiểm tra học thuật, bất kể anh ta/ cô ấy có logic và nhanh trí đến đâu. Thông thường động lực và sự cống hiến quan trọng hơn chỉ số IQ được đo lường cao. Để đạt điểm cao trong một bài kiểm tra học thuật, đòi hỏi khả năng tập trung vào một chủ đề duy nhất, hiểu về nó và ôn tập chắc chắn để ghi nhớ các dữ kiện trước khi kiểm tra. Thông thường, những người có chỉ số IQ cao sẽ khó làm được điều này vì đầu óc hoạt động quá mức và ham học hỏi, không thể hướng bản thân vào một chủ đề trong thời gian dài và mãi mãi mong muốn đa dạng hóa. Một người như vậy sẽ phải áp dụng một mức độ tự kỷ luật cao để thành công trong các bài kiểm tra học tập, nhưng nếu có thể áp dụng kỷ luật tự giác này, sẽ có khả năng đạt điểm cao.

Thời gian cho phép là 24 phút để hoàn thành tất cả 26 câu hỏi. Các câu trả lời đúng được đưa ra vào cuối bài kiểm tra và bạn nên tự thưởng cho mình một điểm cho mỗi câu trả lời hoàn toàn đúng. Bạn không nên vượt quá thời hạn, nếu không điểm của bạn sẽ bị vô hiệu.

Nếu được ưu tiên, việc sử dụng máy tính được cho phép đối với các câu hỏi số, ngoại trừ trường hợp được chỉ định.

Trong các phần tiếp theo của Testiq.vn, độc giả sẽ có nhiều cơ hội để kiểm tra bản thân trong các lĩnh vực hoạt động khác nhau của não bộ và xác định điểm mạnh và điểm yếu của họ trong các lĩnh vực trí tuệ cụ thể.

VII. FAQs: Câu hỏi thường gặp khi Test IQ

Bài Test IQ như thế nào là chuẩn quốc tế?

Bất kỳ bài test IQ nào cũng đều phải tuân thủ các tiêu chuẩn khoa học chung để đảm bảo tính chính xác và độ tin cậy của kết quả. Các tiêu chuẩn này bao gồm sự đa dạng và đại diện trong mẫu thử nghiệm, tính khách quan của các câu hỏi và đánh giá, cũng như đảm bảo rằng bài test không bị ảnh hưởng bởi các yếu tố phi trí tuệ như ngôn ngữ hay văn hóa.

Chỉ số IQ có phản ánh chính xác sự thông minh không?

Chỉ số IQ có thể đánh giá được khả năng tư duy, độ sáng tạo, khả năng suy luận và khả năng giải quyết vấn đề của một người. Tuy nhiên, nó không thể đo lường hoàn toàn các khía cạnh khác của sự thông minh như khả năng giao tiếp, khả năng xã hội, khả năng thích nghi với môi trường, khả năng lãnh đạo và nhiều khía cạnh khác.

Chỉ số IQ bao nhiêu là cao?

Các tiêu chuẩn phân loại chỉ số IQ của một số quốc gia và tổ chức khác có thể khác nhau, ví dụ như ở Mỹ, chỉ số IQ trên 130 được đánh giá là cao, trong khi ở Anh, chỉ số IQ trên 120 được xem là cao.

Các mức thang điểm IQ ?

Theo phân loại thông thường, chỉ số IQ được chia thành các nhóm sau: Dưới 70: Khả năng trí tuệ thấp (Thiểu năng lực trí tuệ)

70-84: Khả năng trí tuệ trung bình dưới (Khả năng trí tuệ bình thường dưới)

85-114: Khả năng trí tuệ trung bình (Khả năng trí tuệ bình thường)

115-129: Khả năng trí tuệ trung bình cao (Khả năng trí tuệ bình thường cao)

130-144: Khả năng trí tuệ cao (Thành thạo trí tuệ)

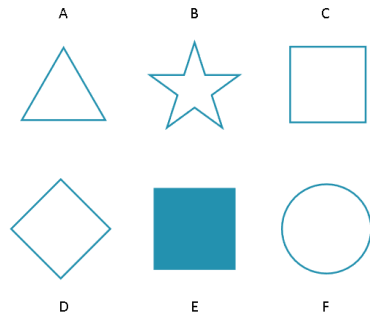
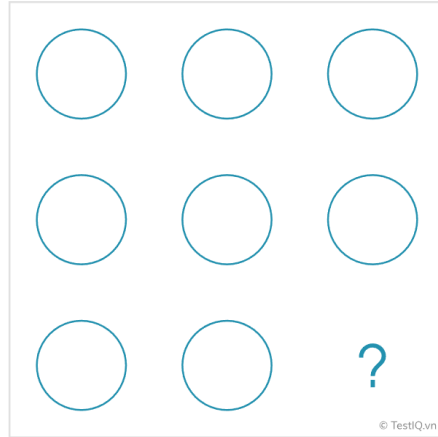
145-159: Khả năng trí tuệ rất cao (Siêu trí tuệ)

Trên 160: Khả năng trí tuệ phi thường (Siêu siêu trí tuệ)

CHỈ SỐ IQ CỦA BẠN LÀ BAO NHIÊU?

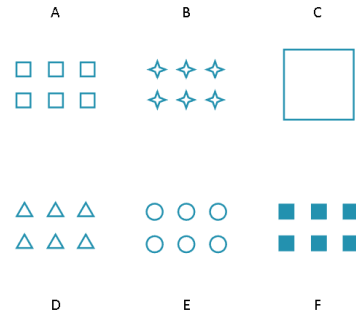
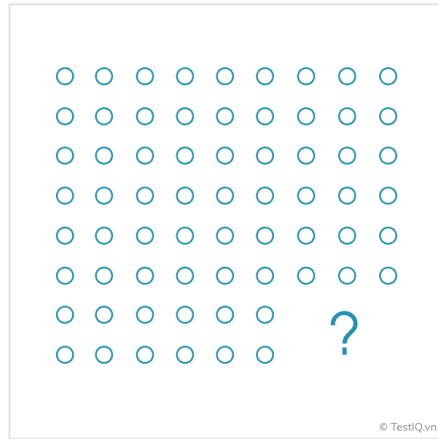
Thời gian còn lại

Câu số 1



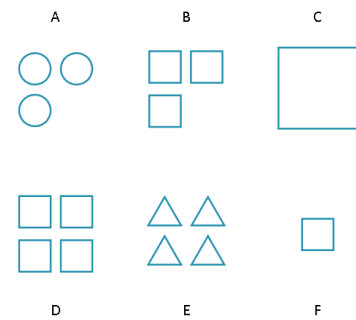
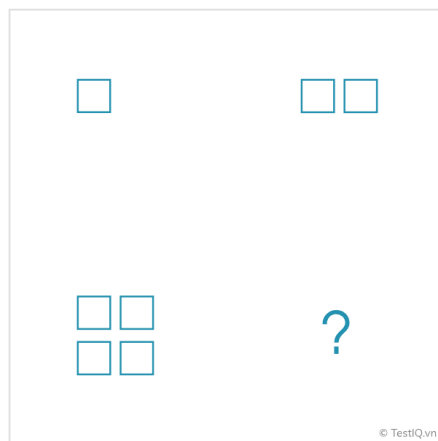
- A
- B
- C
- D
- E
- F

Câu số 2



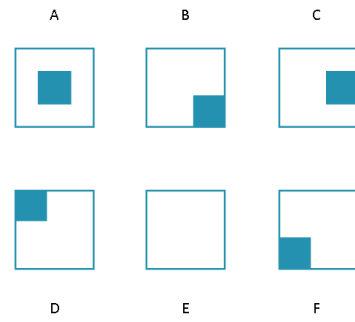
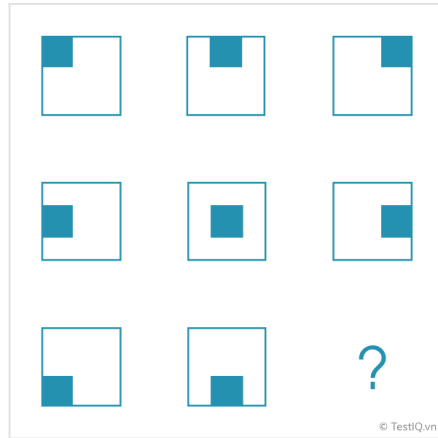
- A
- B
- C
- D
- E
- F

Câu số 3



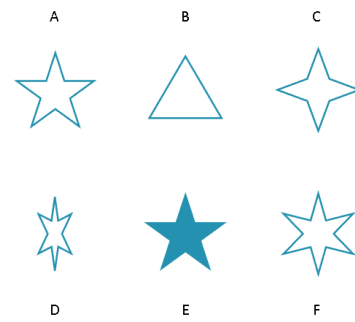
- A
- B
- C
- D
- E
- F

Câu số 4



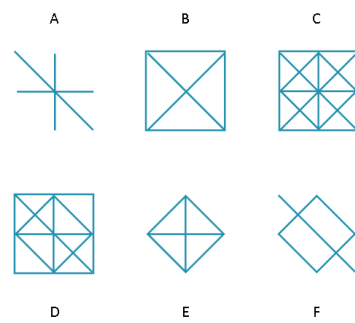
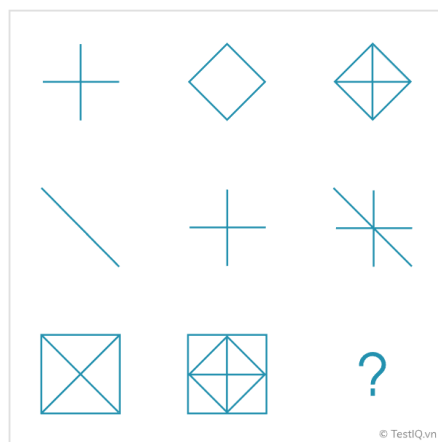
- A B C D E F

Câu số 5



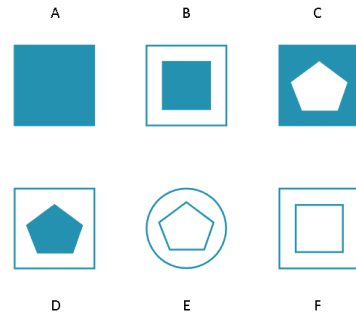
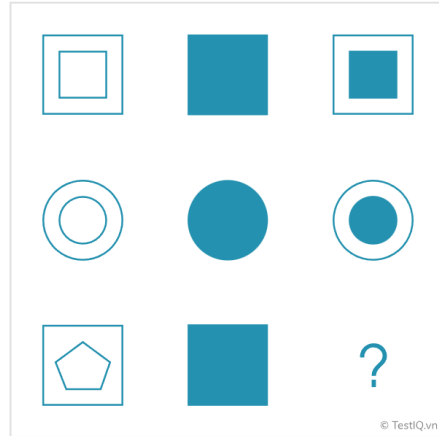
- A B C D E F

Câu số 6



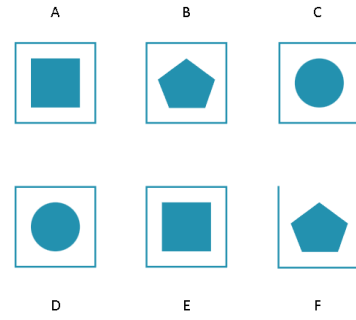
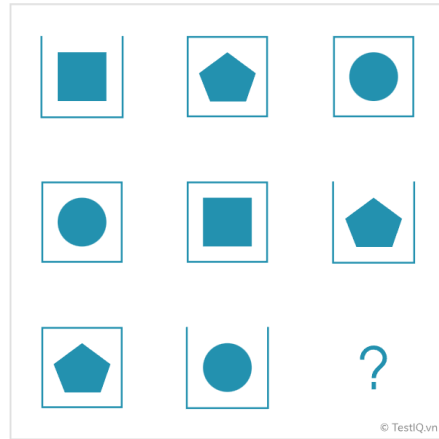
- A B C D E F

Câu số 7



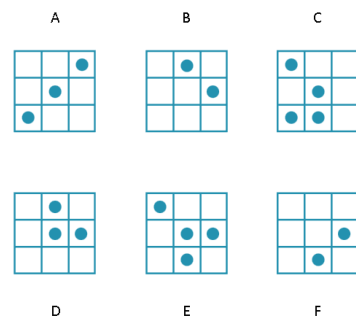
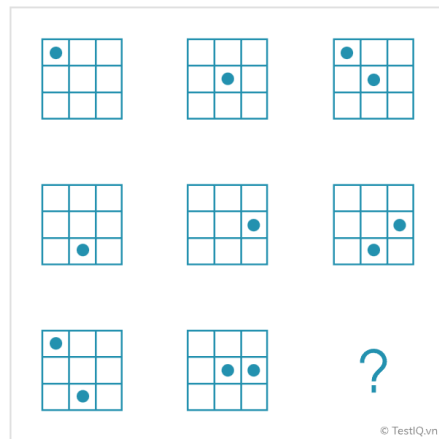
- A B C D E F

Câu số 8



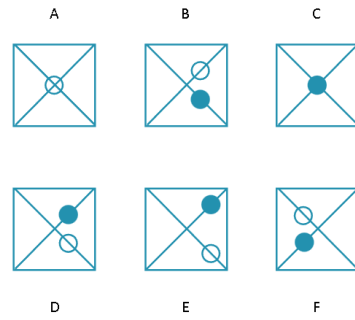
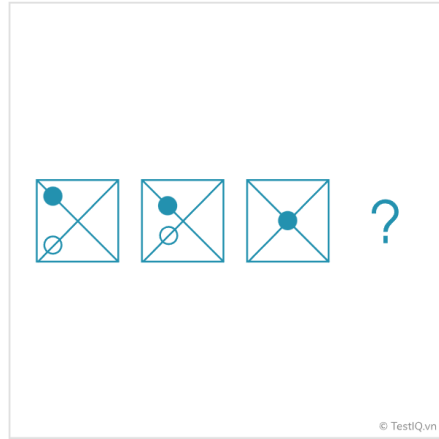
- A B C D E F

Câu số 9



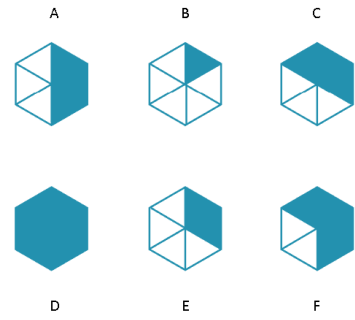
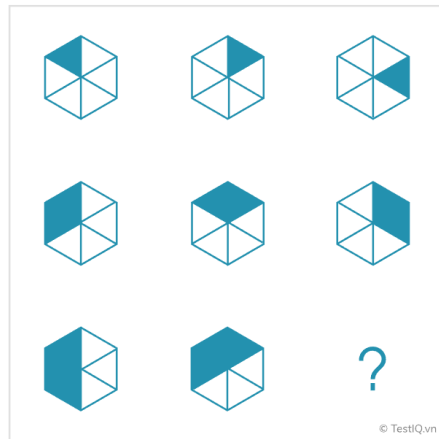
- A B C D E F

Câu số 10



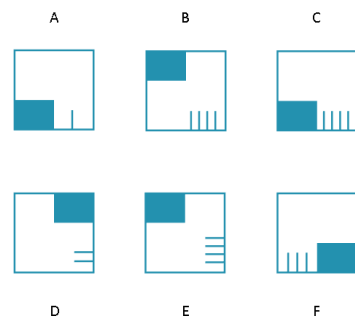
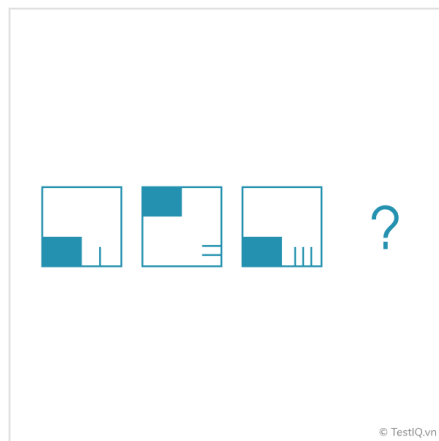
- A B C D E F

Câu số 11



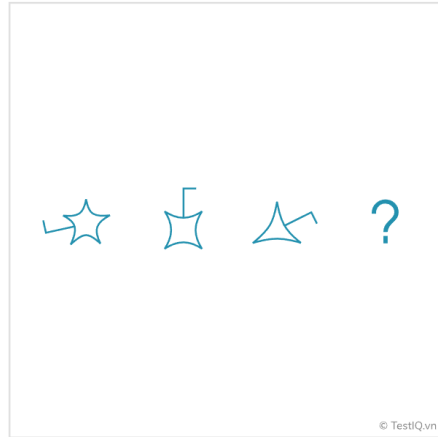
- A B C D E F

Câu số 12



- A B C D E F

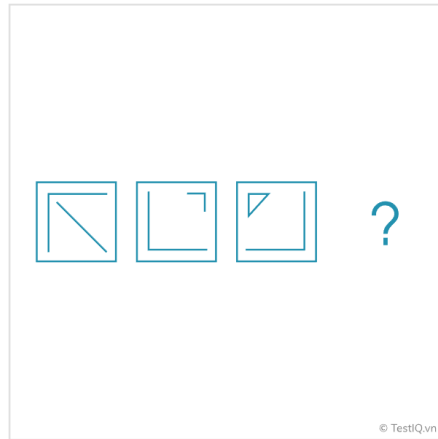
Câu số 13



- A
- B
- C
- D
- E
- F

- A
- B
- C
- D
- E
- F

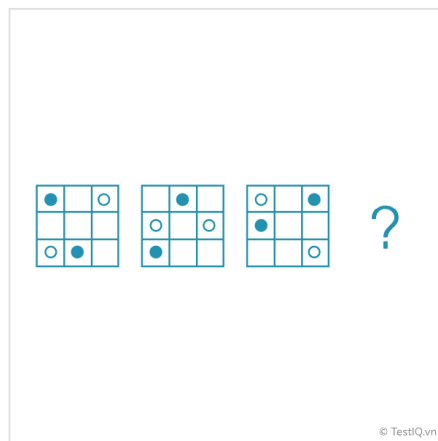
Câu số 14



- A
- B
- C
- D
- E
- F

- A
- B
- C
- D
- E
- F

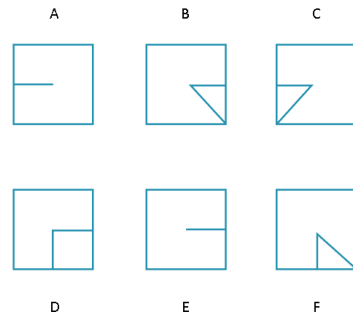
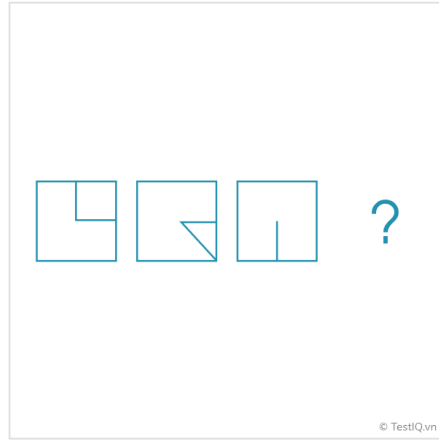
Câu số 15



- A
- B
- C
- D
- E
- F

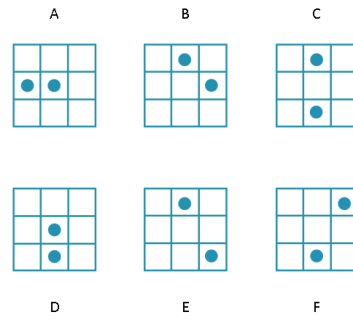
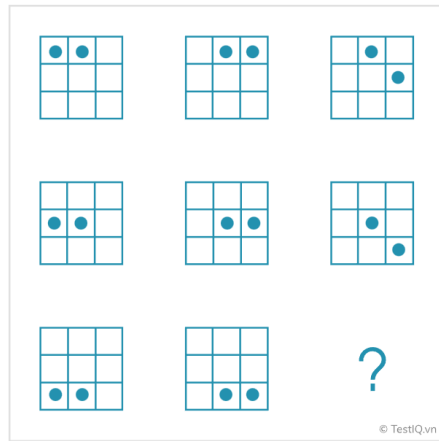
- A
- B
- C
- D
- E
- F

Câu số 16



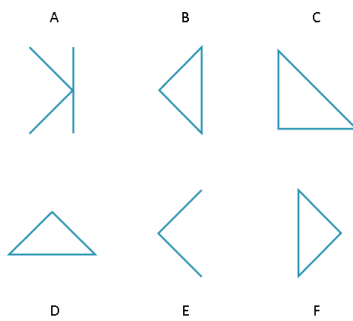
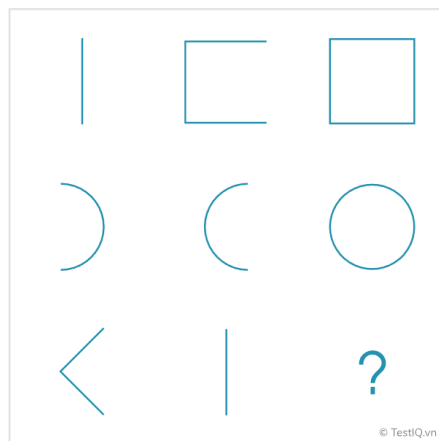
- A B C D E F

Câu số 17



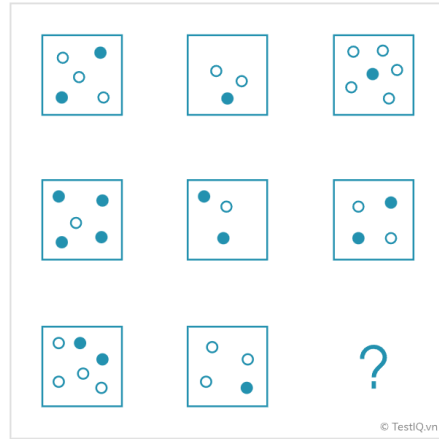
- A B C D E F

Câu số 18

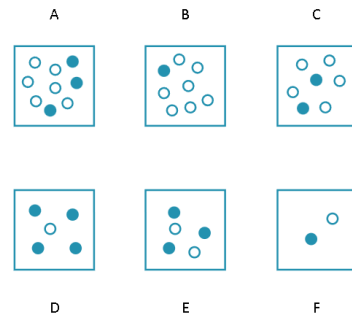


- A B C D E F

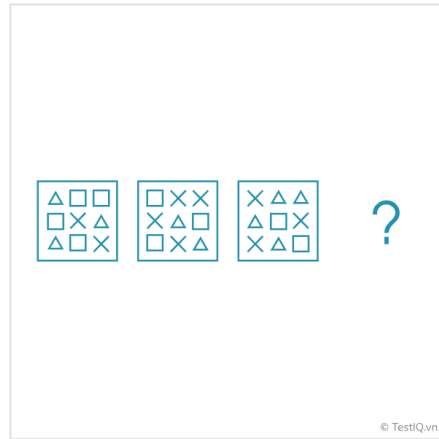
Câu số 19



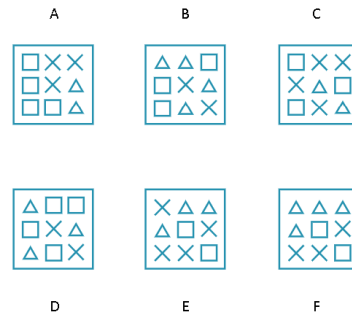
- A
- B
- C
- D
- E
- F



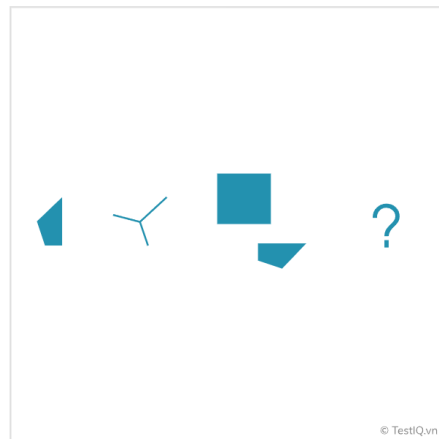
Câu số 20



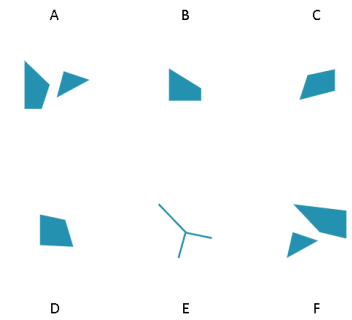
- A
- B
- C
- D
- E
- F



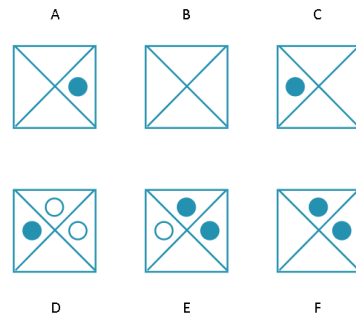
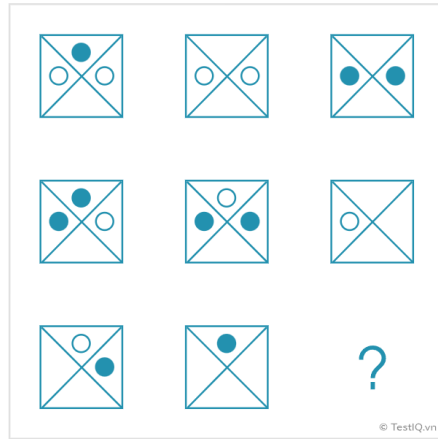
Câu số 21



- A
- B
- C
- D
- E
- F

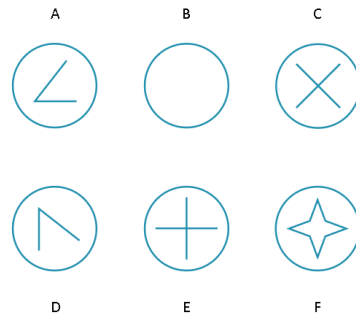
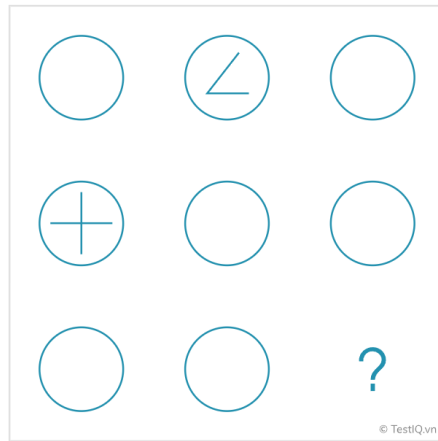


Câu số 22



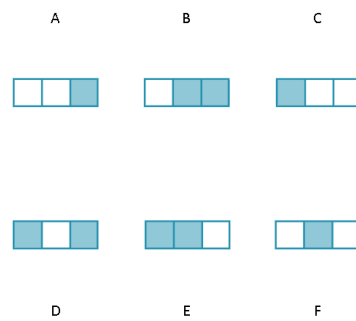
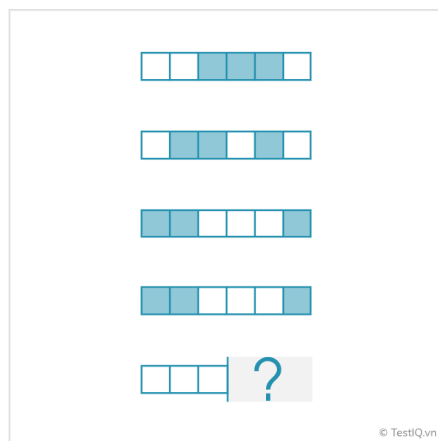
- A B C D E F

Câu số 23



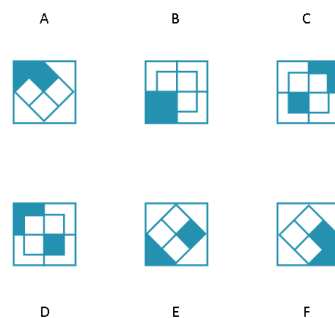
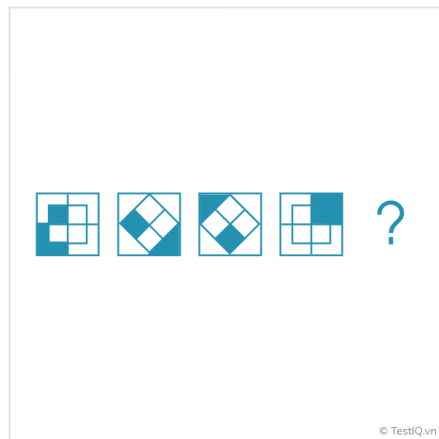
- A B C D E F

Câu số 24



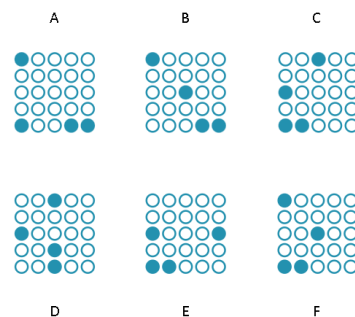
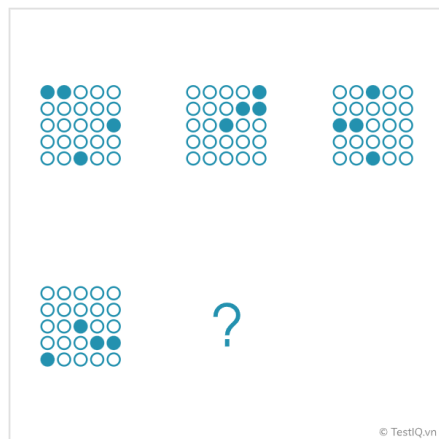
- A B C D E F

Câu số 25



- A B C D E F

Câu số 26



- A B C D E F

Xem kết quả

Top 10 thành viên trí tuệ cao (IQ>130)

Tên thành viên	Năm sinh	Nơi sinh	Sở thích	Test IQ
Nguyễn Thanh Nam	1994	TP.HCM	Đọc sách, nghe nhạc, cờ vua, xem phim, ảo thuật	162 Chi tiết
Đặng Quang Thành	2000	Hải Phòng	Game	162 Chi tiết
Hoàng Quang Hưng	1994	Quảng Trị	Chơi game, chơi cờ	158 Chi tiết
Đoàn Trung Kiên	2001	Hà Nội	Hoá học Hữu Cơ, Triết học, sáng tạo ra nhiều bài test IQ High Range, Lonpos Brain Intelligent Game, Hoá dược	151 Chi tiết
Nguyễn Mậu Trường Xuân	1997	Thanh Hóa	Esport, mô hình, cờ vua, rubik	151 Chi tiết
Lê Đăng Khoa	1998	TP.HCM	đàn	148 Chi tiết
Nguyễn Kim Hoàng Phúc	1991	TP.HCM	Test IQ, Game online, cờ, thể thao đối kháng, ảo thuật, bóng đá, xem phim, Logic học, triết học, tâm lý học...	145 Chi tiết
Ahmad Thariq	1997	Indonesia	Playing Football, Reading(Philosophy, Psychology, Logic), Solving IQ test	145 Chi tiết
Kiều Mạnh Nam	1997	Hà Nội	chơi game	143 Chi tiết
Lê Vĩnh Phúc	1978	Hà Nội	Du lịch, đọc sách.	142 Chi tiết

Xem đầy đủ

Tôi đã sẵn sàng!

